

Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Học;

2. Ông Lê Mạnh Hậu;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường, Thư ký Tòa án huyện Côn Đảo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thạch - Kiểm sát viên;

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 11/8/2017, đối với các bị cáo:

1. Lâm Trường X- sinh năm 1983; HKTT: đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo; nghề nghiệp: nhân viên ngân hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Duy P, sinh năm: 1952 và bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1958; có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1991; có 01 con sinh năm: 2017; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em;

Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt);

2. Đặng Hoàng Đ- sinh ngày: 10/10/1999; HKTT: ấp Quý Khương, xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được cha đẻ và có mẹ là Đặng Thị M, sinh năm: 1976; bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt);

3. Thái Thành T- sinh năm: 1984; HKTT: thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 7/12; dân

tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn L, sinh năm: 1956 và bà Võ Thị Ng, sinh năm: 1961; có vợ là Trương Thị Minh Th, sinh năm: 1983; có 01 con sinh năm: 2016; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 02 anh em;

Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*);

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Lê Minh Phúc - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bào chữa cho bị cáo Đặng Hoàng Đ (*Vắng mặt*);

2. Bà Trịnh Thị Hà - Luật sư, của Công ty TNHH MTV Anh Việt, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bào chữa cho bị cáo Lâm Trường Lâm Trường Xuân, (*Có mặt*);

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Lâm Duy Ph- sinh năm: 1952;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT (*Có mặt*);

2. Ông Nguyễn Văn V- sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT (*Vắng mặt*);

3. Ông Đặng Hoài Ph - sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT (*Có mặt*);

4. Ông Phạm Ngọc C - sinh năm: 1978;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT (*Vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/4/2017, Lâm Trường X đến nhà hàng Thu Tâm để ăn tối cùng đoàn khách của cơ quan. Tại đây, Lâm Trường X đã hỏi mua trứng vịch từ Đặng Hoàng Đ là nhân viên nhà hàng Thu Tâm nhưng không có. Đặng Hoàng Đ nhận lời sẽ mua giúp và đã điện thoại hỏi mua từ Thái Thành Tnhung Thái Thành T cũng không có, sau đó hai bên thống nhất sẽ tìm mua từ Nguyễn Văn Vinh. Sau khi Thái Thành T điện thoại và được Nguyễn Văn V đồng ý bán 30 (ba mươi) quả trứng vịch với giá 150.000đ/quả; Thái Thành T đã đến nhận số trứng vịch này mang đến nhà hàng Thu Tâm bán lại cho Đặng Hoàng Đ với giá 170.000đ/quả và đã nhận tổng số 5.100.000đ (*năm triệu một trăm nghìn đồng*) từ Đặng Hoàng Đ, sau đó Thái Thành T đã quay về trả cho Nguyễn Văn V số tiền 4.500.000đ (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*), phần tiền lời 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*), Thái Thành T giữ lại để sử dụng. Đặng Hoàng Đ đã giao cho Lâm Trường X 30 quả trứng vịch và hai bên thống nhất giá mua bán là 180.000đ/quả, còn tiền thì đến ngày hôm sau Lâm Trường X mới thanh toán cho Đặng Hoàng Đ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Lâm Trường X mang bịch trứng vịch di chuyển về Chi nhánh ngân hàng Agribank Côn Đảo, để lên ghế phụ trên xe ô tô hiệu Toyota, BKS: 51B-07166 rồi lái xe xuống Khu nhà nghỉ Côn Đảo Seatravel đón đoàn khách đi viếng Nghĩa trang Hàng Dương. Đến

23 giờ 30 phút, khi đoàn khách đã vào viếng Nghĩa trang Hàng Dương, thì lực lượng Công an huyện Côn Đảo phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Côn Đảo yêu cầu Lâm Trường X mở cửa xe ô tô để kiểm tra và đã lập biên bản thu giữ 30 (ba mươi) quả trứng màu trắng, hình tròn (nghĩ là trứng vích);

Kết luận giám định động vật số: 314/STTNSV ngày 26-4-2017 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật đã kết luận 30 (ba mươi) quả trứng là trứng của loài vích có tên khoa học *Chelonia mydas*. Loài vích (*Chelonia mydas*) thuộc Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) theo quy định tại Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ;

Tại Cơ quan điều tra, Thái Thành T khai nhận về nguồn gốc số trứng đã bán lại cho Đặng Hoàng Đ là mua lại của Nguyễn Văn V. Tuy nhiên, qua đối chất tại biên bản ngày 04/7/2017 (BL 98) Nguyễn Văn V phủ nhận toàn bộ lời khai của Thái Thành T. Đồng thời, Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T còn thừa nhận trước đây có mua bán 05 quả trứng vích;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố các bị cáo Lâm Trường X, Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T về tội “*Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*” quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lâm Trường X và Thái Thành T từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Đ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định;

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Trường X, Đặng Hoàng Đ, Thái Thành T đều thừa nhận hành vi và tội danh như cáo trạng đã truy tố; các bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho Đặng Hoàng Đ mặc dù vắng mặt nhưng đã gửi bài bào chữa thống nhất quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát, chỉ đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người chưa thành niên, trình độ học vấn thấp; nhận thức về hành vi của mình vẫn còn hạn chế, bị cáo không nghĩ việc mua bán trứng vích lại bị xử lý hình sự; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lâm Trường X tại phiên tòa cũng đồng tình với quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh truy tố, chỉ đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ: như thân chủ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, động cơ mục đích mua trứng vích là để cho vợ dùng thử trong thời gian đang mang thai (vì nghe dư luận nói rằng trứng vích tốt cho thai nhi); bị cáo có thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và đặc biệt đã hợp tác tích cực với các cơ quan tiến hành tố tụng để nhanh chóng xử lý vụ án; đồng thời, gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Bằng vàng gia đình danh dự và cô ruột là liệt sĩ chống Mỹ cứu nước và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình;

Căn cứ các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm định tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, các Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự và ra các quyết định tố tụng phù hợp. Các hoạt động điều tra, truy tố được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm quyền tự bào chữa và nhờ người khác bào chữa của bị can. Tại phiên tòa, quyền bào chữa của bị cáo, của người bào chữa được đảm bảo theo đúng tinh thần phiên tòa tranh tụng;

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép trứng vích, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung tại cơ quan Cảnh sát điều tra, thể hiện: Bị cáo Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T thực hiện hành vi buôn bán trứng vích đều vì mục đích lợi nhuận, giá trị trứng vích Thái Thành T mua vào với giá 150.000đ/quả nhưng bán ra cho Đặng Hoàng Đ với giá 170.000đ/quả, sau đó Đặng Hoàng Đ bán lại cho Lâm Trường X với giá 180.000đ/quả. Với hành vi này, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T phạm tội buôn bán trái phép sản phẩm động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 190 BLHS;

Còn bị cáo Lâm Trường X mặc dù mục đích mua trứng vích để sử dụng, nhưng bị cáo đã vận chuyển 30 quả trứng vích từ nhà hàng Thu Tâm về Chi nhánh Agribank Côn Đảo rồi vận chuyển xuống Khu nhà nghỉ Côn Đảo Seatravel, sau đó tiếp tục vận chuyển ra đến bãi xe Nghĩa trang Hàng Dương thì bị bắt giữ. Với hành vi này, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lâm Trường X phạm tội vận chuyển trái phép sản phẩm động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 190 BLHS;

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Tình tiết tăng nặng:

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này, bị cáo Lâm Trường X là người có nhu cầu và đã đặt vấn đề mua trứng vích với Đặng Hoàng Đ, nếu Đặng Hoàng Đ có trứng vích thì mua không có thì thôi; còn bị cáo Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T tại thời điểm đó họ đều không có nguồn hàng nhưng cả hai bị cáo đều rất tích cực chủ động đi tìm nguồn trứng vích để bán lại kiếm lời. Như vậy, cho thấy hai bị cáo này đều cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, thể hiện vai trò chủ chốt trong vụ án. Cho nên, khi lượng hình cần xử với mức phạt cao hơn bị cáo còn lại;

Tại phiên tòa, Đặng Hoàng Đ khai nhận trước đó đã thực hiện một vụ mua bán 05 quả trứng vích với một người không rõ tên tuổi, đi chung với Thái Thành T để kiếm lời. Lời khai này được Thái Thành T xác nhận là đúng, cho nên khi lượng hình cần áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS để tăng nặng hình phạt đối với riêng bị cáo Đặng Hoàng Đ, mà không áp dụng đối với bị cáo Thái Thành T;

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Xét thấy,

+ Bản thân bị cáo Lâm Trường X, với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mục đích mua trứng vích là để cho vợ ăn bồi dưỡng thai nhi đang ở tháng thứ 6 của thai kỳ. Riêng tình tiết trong gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng và cô ruột là liệt sĩ nhưng do bị cáo cung cấp hồ sơ phôi tô mà không có chứng thực của chính quyền địa phương, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Áp dụng điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 30 BLHS, nên xử phạt bị cáo bằng tiền trong khung hình phạt;

+ Đối với bị cáo Đặng Hoàng Đ phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, trình độ học vấn thấp nên về mặt nhận thức pháp luật ít nhiều có hạn chế, trong quá trình điều tra đã tự thú trước đây có thực hiện một vụ mua bán 05 quả trứng vích để kiểm lời. Áp dụng điểm g, h, p, o Khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 31, Điều 69, Điều 73 và điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS, nên xử bị cáo cải tạo không giam giữ trong khung hình phạt;

+ Đối với bị cáo Thái Thành T, áp dụng điểm g, p Khoản 1 Điều 46, Điều 47 và Điều 31 Bộ luật hình sự, nên xử bị cáo cải tạo không giam giữ trong khung hình phạt;

[4] Về lời khai của bị cáo Thái Thành T đã mua trứng của một người tên Nguyễn Văn V, Cơ quan CSĐT đã mời Nguyễn Văn V làm việc đối chất, nhưng Nguyễn Văn V không thừa nhận nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Đối với người lạ mặt đi chung với Thái Thành T đã bán cho Đặng Hoàng Đ 05 quả trứng vích trước đây, tại phiên tòa cả Đặng Hoàng Đ và Thái Thành T đều khai không biết tên tuổi, địa chỉ cư trú, nên không xem xét;

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 BLTTHS, xét thấy:

- Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota, BKS: 51B-071.66, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lâm Duy Ph và đương sự không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Jupiter màu đỏ, BKS: 72K3-7304, số máy: 5VT1-72473, số khung: 5VT105Y0-072473 quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Ngọc C cho Thái Thành T mượn sử dụng, anh Phạm Ngọc C không biết việc Thái Thành T sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội, nên trả lại cho anh Phạm Ngọc C;

- 27 (hai mươi bảy) quả trứng vích còn lại sau giám định, đây là vật chứng thuộc diện hàng cấm, nên phải tịch thu tiêu hủy;

- 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Thái Thành T là số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trứng vích, phải tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, có số Imei: 866604020374031, gắn sim số 0918534061 và 01644654383 là tài sản của Thái Thành T sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên phải tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony, màu đen có số Imei: 358140061603033, gắn sim số 01678565524 là tài sản của Đặng Hoàng Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên phải tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc số Imei: 359254068722230, gắn sim số 0907060905 là tài sản của Lâm Trường X không phải là phương tiện phạm tội trong vụ án, nên phải trả lại cho bị cáo Lâm Trường X;

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000đ;

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố:

Bị cáo Lâm Trường X phạm tội “*vận chuyển trái phép sản phẩm của động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*”;

Bị cáo Đặng Hoàng Đ và bị cáo Thái Thành T phạm tội “*buôn bán trái phép sản phẩm của động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ*”;

[1.1] Áp dụng khoản 1 Điều 190, Áp dụng điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 30 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Lâm Trường X** 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*);

[1.2] Áp dụng khoản 1 Điều 190, điểm g, h, p, o Khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 31, Điều 69, Điều 73 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Đặng Hoàng Đ** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ;

[1.3] Áp dụng khoản 1 Điều 190, điểm g, p Khoản 1 Điều 46, Điều 47 và Điều 31 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Thái Thành T** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ;

[2] Về xử lý vật chứng:

[2.1] Trả lại chiếc xe mô tô hiệu Jupiter màu đỏ, BKS: 72K3-7304, số máy: 5VT1-72473, số khung: 5VT105Y0-072473 cho anh Phạm Ngọc C, Địa chỉ cư trú: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo;

[2.2] Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc số Imei: 359254068722230 gắn sim số 0907060905 cho bị cáo Lâm Trường X;

[2.3] Tịch thu tiêu hủy 27 (*hai mươi bảy*) quả trứng vích;

[2.4] Tịch thu sung công quỹ nhà nước 450.000đ (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*);

[2.5] Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, màu đen, có số Imei: 866604020374031, gắn sim số 0918534061 và 01644654383;

[2.6] Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony, màu đen có số Imei1: 358140061603025, số Imei2: 358140061603033, gắn sim số 01678565524;

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB/17 ngày 14/8/2017 và Biên lai thu tiền số 000850 ngày 14/8/2017;

[3] *Về án phí*: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh (Phòng GĐKT);
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- CA huyện Côn Đảo (03 bản);
- THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Khoa